

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 302/2021/HC-PT

Ngày: 21 - 5 - 2021

V/v Khiếu kiện quyết định hành chính
về hưởng chế độ hưu trí.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Dũng

Các Thẩm phán:

Ông Phan Văn Yên

Bà Mai Thị Tú Oanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 813/2020/TLPT-HC ngày 29 tháng 12 năm 2020 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính về hưởng chế độ hưu trí”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 10/2020/HC-ST ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 694/2021/QĐ-PT ngày 28 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Lê Văn H, sinh ngày 10/01/1959. (có mặt)

Địa chỉ: khóm M, phường M1, thành phố L, tỉnh An Giang.

- Người bị kiện:

1/. Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2/. Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: đường L1, phường M2, thành phố L, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị T – Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang – người quản lý điều hành Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người kháng cáo: Ông Lê Văn H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Người khởi kiện ông Lê Văn H, trình bày:*

Từ tháng 02/1984 đến tháng 5/1988, ông công tác tại Công ty B An Giang; từ tháng 6/1988 đến tháng 12/1990 hợp tác lao động tại Cộng hòa Dân chủ Đức; từ tháng 11/2007 đến tháng 3/2017 ông làm việc tại Công ty N và tham gia đóng bảo hiểm xã hội (viết tắt là BHXH) theo mức lương do chủ sử dụng lao động quyết định; từ tháng 10/2018 đến 12/2018 ông đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện 03 tháng tại Bảo hiểm xã hội thành phố L, tỉnh An Giang; từ tháng 02/2019 đến tháng 03/2023, ông đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện một lần cho thời gian còn thiếu là 04 năm 02 tháng. Ngày 15/02/2019, ông nhận được Quyết định số 118/QĐ-BHXH ngày 15/02/2019 của Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang về việc hưởng chế độ hưu trí hàng tháng. Nội dung Quyết định số 118/QĐ-BHXH trên tính mức bình quân tiền lương làm căn cứ tính lương hưu chỉ là 1.538.041 đồng, tỷ lệ tính lương hưu là 51% và tổng lương hưu hàng tháng được nhận chỉ là 784.401 đồng. Ông H cho rằng ông đã tham gia bảo hiểm xã hội trước ngày 01/01/1995 nên phải căn cứ Điều 62 Luật Bảo hiểm xã hội để được tính bình quân của tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội của 05 năm cuối trước khi nghỉ hưu. Do đó Quyết định số 118/QĐ-BHXH nêu trên đã làm ảnh hưởng xấu đến quyền lợi của ông. Nay ông yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 118/QĐ-BHXH ngày 15/02/2019 của Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang về việc hưởng chế độ hưu trí hàng tháng.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 03/3/2020, ông H trình bày ông công tác tại Công ty B An Giang từ tháng 02/1982 chứ không phải từ tháng 02/1984. Sau khi đi hợp tác lao động ở Cộng hòa Dân chủ Đức về, ông có tham gia làm công nhân tại Xí nghiệp C nhân từ năm 1993 đến năm 1998 thì Xí nghiệp giải thể. Sau khi ông nhận được Quyết định số 118/QĐ-BHXH ngày 15/02/2019 của Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang thì ông có khiếu nại và được Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 319/QĐ-BHXH ngày 31/10/2019 giải quyết khiếu nại với nội dung giữ nguyên Quyết định số 118/QĐ-BHXH ngày 15/02/2019.

Nay ông yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 118/QĐ-BHXH ngày 15/02/2019 của Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang và Quyết định số 319/QĐ-BHXH ngày 31/10/2019 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang.

Người bị kiện Bảo hiểm Xã hội tỉnh An Giang và Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang trình bày:

Ông H có giai đoạn đóng BHXH tại Công ty B từ tháng 02/1984 đến tháng 5/1988 là đơn vị Nhà nước; từ tháng 6/1988 đến tháng 12/1990 hợp tác lao động tại Cộng hòa Dân chủ Đức; từ tháng 11/2007 đến tháng 3/2017 đóng BHXH tại Công ty N theo mức lương do chủ sử dụng lao động quyết định; từ tháng 10/2018 đến tháng 3/2023 ông tham gia đóng BHXH tự nguyện nên không áp dụng khoản 1 Điều 62 của Luật Bảo hiểm xã hội để giải quyết lương bình quân 05 năm cuối theo yêu cầu của ông H được. Do đó đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của

ông H.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 10/2020/HC-ST ngày 24 tháng 8 năm 2020, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đã quyết định:

Các Điều 32, 115, 116, 193, 194, 204, 206, 348 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 và Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H đối với yêu cầu hủy Quyết định số 118/QĐ-BHXX ngày 15/02/2019 của Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang về việc hưởng chế độ hưu trí hàng tháng và Quyết định số 319/QĐ-BHXX ngày 31/10/2019 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang về việc giải quyết khiếu nại Quyết định 118/QĐ-BHXX.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 04/9/2020, ông Lê Văn H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Lê Văn H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc chấp hành pháp luật: Hội đồng xét xử phúc thẩm và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Lê Văn H làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ông Lê Văn H khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 118/QĐ-BHXX ngày 15/02/2019 của Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang về việc hưởng chế độ hưu trí hàng tháng và Quyết định số 319/QĐ-BHXX ngày 31/10/2019 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang về việc giải quyết khiếu nại, với lý do ngoài thời

gian tham gia bảo hiểm xã hội đã được tính ông H có thời gian công tác tại đơn vị nhà nước từ năm 1982 đến năm 1984 tại Công ty B, từ năm 1993 đến năm 1998 tại Xí nghiệp C; ông H đủ điều kiện để được hưởng chế độ hưu trí theo mức lương được tính tại khoản 1 Điều 62 Luật Bảo hiểm xã hội và tỷ lệ lương hưu đã tính cho ông H là không đúng.

[2.2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy:

Ông Lê Văn H có thời gian công tác và số lương đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, cụ thể: Từ tháng 02/1984 đến tháng 5/1998 tại Công ty B An Giang; từ tháng 6/1988 đến tháng 12/1990 hợp tác lao động tại Cộng hòa dân chủ Đức; từ tháng 11/2007 đến tháng 3/2017 tại Công ty N (đơn vị ngoài quốc doanh). Từ tháng 10/2018 đến tháng 12/2018, ông H đóng bảo hiểm tự nguyện 03 tháng tại Bảo hiểm xã hội L. Tháng 02/2019, ông H đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện 01 lần cho thời gian từ tháng 02/2019 đến tháng 3/2023 tại Bảo hiểm xã hội L.

Ông H kháng cáo cho rằng ông làm việc tại Công ty B An Giang từ tháng 02/1982 và có thời gian làm việc tại Xí nghiệp C từ năm 1993 đến năm 1998, kèm theo bản xác nhận có chữ ký của những người làm chứng. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, việc những người làm chứng ký tên xác nhận không đảm bảo tính xác thực, đồng thời không phù hợp với giấy xác nhận của Công ty cổ phần B An Giang và tài liệu mà Công ty D (trước là Xí nghiệp C) cung cấp; do đó Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận.

Ông Lê Văn H vừa có thời gian đóng bảo hiểm xã hội thuộc đối tượng thực hiện chế độ tiền lương do nhà nước quy định, vừa có thời gian đóng bảo hiểm xã hội theo chế độ người sử dụng lao động quyết định nên cần áp dụng khoản 3 Điều 62 Luật Bảo hiểm xã hội để xác định mức lương được tính bảo hiểm xã hội cho ông H. Tuy nhiên, do không có tài liệu, chứng cứ xác định mức lương ông được hưởng khi làm việc tại Công ty B An Giang và hợp tác lao động tại Cộng hòa Dân chủ Đức nên Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang tính bình quân mức lương ông H làm việc tại Công ty N để xác định mức mức lương được tính bảo hiểm xã hội cho ông H là phù hợp với quy định pháp luật.

Bảo hiểm xã hội An Giang căn cứ Điều 74 Luật Bảo hiểm xã hội, Nghị định 115/2015/NĐ-CP và Thông tư 59/2015/TT-BLĐTBXH xác định tỷ lệ lương hưu được hưởng của ông H là 51% là đúng quy định pháp luật.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Kháng cáo của ông Lê Văn H không có cơ sở chấp nhận; cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Ông Lê Văn H là người cao tuổi, được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 241, Điều 242 Luật tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, giữ, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Lê Văn H. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 10/2020/HC-ST ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H đối với yêu cầu hủy Quyết định số 118/QĐ-BHXXH ngày 15/02/2019 của Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang về việc hưởng chế độ hưu trí hàng tháng và Quyết định số 319/QĐ-BHXXH ngày 31/10/2019 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang về việc giải quyết khiếu nại Quyết định 118/QĐ-BHXXH.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Ông Lê Văn H được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. HCM;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Cục THADS tỉnh An Giang;
- ĐS (2);
- Lưu VP (3), HS (2).12b.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thanh Dũng